

# DỰ BÁO TÁC ĐỘNG CỦA THUẾ ĐẾN HOẠT ĐỘNG KINH DOANH CỦA CÁ NHÂN VÀ HỘ GIA ĐÌNH KHI DỰ THẢO LUẬT THUẾ THU NHẬP CÁ NHÂN ĐƯỢC THÔNG QUA

ThS. LÊ HƯƠNG THỦY

**T**rước yêu cầu phát triển kinh tế xã hội và hội nhập kinh tế quốc tế, các chính sách thuế hiện hành đối với thu nhập của cá nhân ở nước ta không còn phù hợp và hợp lý. Một số biểu hiện cụ thể là: mức điều tiết về thuế của cá nhân có thu nhập từ kinh doanh và cá nhân thu nhập từ tiền lương, tiền công còn chưa công bằng; hay mức điều tiết mang tính bình quân mà chưa xét đến yếu tố hoàn cảnh của người nộp thuế; hoặc việc áp dụng ngưỡng khởi điểm chịu thuế chung, không phân biệt người nộp thuế là độc thân hay có gia đình tuy phù hợp với thực tiễn của nước ta, song không đảm bảo công bằng giữa cá nhân có cùng thu nhập nhưng có hoàn cảnh gia đình khác nhau.

Hơn nữa, các chính sách thuế đối với thu nhập của cá nhân còn

chưa phù hợp với thông lệ quốc tế; điều này thể hiện ở chỗ, cùng là thu nhập của cá nhân nhưng lại được điều chỉnh bởi các luật thuế khác nhau như Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp, Pháp lệnh Thuế thu nhập cá nhân đối với người có thu nhập cao, bên cạnh đó biểu thuế lũy tiến từng phần áp dụng đối với thu nhập từ tiền lương, tiền công chưa phù hợp, thuế suất còn cao hơn so với các nước trong khu vực...

Để thay thế cho Pháp lệnh Thuế thu nhập cá nhân đối với người có thu nhập cao, ngày 15/06/2007, dự thảo Luật Thuế thu nhập cá nhân (TNCN) chính thức được Ủy ban thường vụ Quốc hội tổ chức lấy ý kiến rộng rãi các tầng lớp nhân dân.

Một trong những nội dung mới trong dự thảo là đối tượng nộp thuế thu nhập cá nhân bao gồm cả cá nhân,

chủ hộ gia đình sản xuất, kinh doanh hàng hóa, dịch vụ đang nộp thuế thu nhập doanh nghiệp và cá nhân, chủ hộ gia đình có thu nhập từ chuyển quyền sử dụng đất đang nộp thuế chuyển quyền sử dụng đất. Thuế suất được qui định theo biểu thuế lũy tiến từng phần trong đó thu nhập chịu thuế chia thành 7 bậc, thuế suất thấp nhất là 5%, cao nhất là 35%. So với thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp áp dụng chung là 28% thì đa số các hộ kinh doanh cá thể sẽ giảm được số thuế thu nhập phải nộp.

Tuy nhiên, mức độ giảm thuế đối với các hộ kinh doanh sẽ khác nhau. Các yếu tố chủ yếu ảnh hưởng đến mức độ giảm thuế đối với các cá nhân và hộ kinh doanh bao gồm: gia cảnh của người kinh doanh và qui mô kinh doanh.

**Thứ nhất**, mức độ giảm thuế phụ thuộc vào gia cảnh của người kinh doanh.

Theo qui định tại Điều 18 dự thảo Luật Thuế TNCN thì thu nhập tính thuế là khoản thu nhập từ sản xuất, kinh doanh, thu nhập từ tiền lương, tiền công trừ đi khoản giảm trừ gia cảnh.

Khoản giảm trừ gia cảnh gồm hai phần: phần giảm trừ đối với cá nhân đối tượng nộp thuế là 4 triệu đồng/tháng (48 triệu đồng/năm) và phần giảm trừ đối với mỗi người phụ thuộc là 1,6 triệu

đồng/tháng. Trong khi thu nhập chịu thuế thu nhập doanh nghiệp không có các khoản giảm trừ gia cảnh này.

Như vậy, theo dự thảo nếu hộ kinh doanh có thu nhập thấp hơn 48 triệu đồng/năm sẽ không phải nộp thuế thu nhập. Trường hợp có 1 người phụ thuộc thì mức thu nhập không chịu thuế là thấp hơn 67,2 triệu đồng/năm. Mức thu nhập tối đa không chịu thuế là 168 triệu đồng/năm (48 triệu cho bản thân người chịu thuế và 120 triệu cho những người phụ thuộc).

So với qui định hiện hành thì hộ kinh doanh nếu có thu nhập 48 triệu đồng/năm và mức thuế là 28% thì sẽ phải nộp thuế thu nhập 13,44 triệu. Nếu mức thu nhập là 168 triệu đồng/năm thì thuế thu nhập phải nộp là 47,04 triệu. Như vậy thuế thu nhập giảm do được áp dụng các khoản giảm trừ gia cảnh tối đa là 47,04 triệu đồng/năm. Mức giảm cụ thể cho từng hộ phụ thuộc vào số người phụ thuộc của người có thu nhập.

Việc giảm trừ gia cảnh đối với người phụ thuộc trước khi tính thuế thu nhập thể hiện tính công bằng vì nó cho phép xem xét đến hoàn cảnh cá nhân của người nộp thuế. Qui định này cũng phù hợp với thông lệ quốc tế nên nhận được nhiều ý kiến đồng tình.

Tuy nhiên, việc đưa vào áp dụng

qui định này sẽ gặp khó khăn và tăng chi phí hành thu do phải qua các thủ tục xác nhận phức tạp. Áp dụng qui định này nếu không chặt chẽ sẽ dễ dẫn đến gian lận thuế.

**Thứ hai**, mức độ giảm thuế phụ thuộc vào qui mô kinh doanh.

Thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành đối với thu nhập từ sản xuất kinh doanh là thuế suất tương đối cố định. Như vậy, các hộ kinh doanh có thu nhập cao hay thấp đều có chung một mức thuế suất.

Trong khi thuế suất áp dụng đối với thu nhập từ sản xuất kinh doanh của hộ kinh doanh cá thể theo dự thảo Luật Thuế TNCN là thuế suất tương đối lũy tiến từng

phần, bao gồm 7 bậc từ 5% đến 35%. Điều này có nghĩa là thu nhập càng cao thì mức độ điều tiết vào ngân sách nhà nước càng lớn.

Giả sử hộ kinh doanh không có người phụ thuộc (chỉ giảm trừ gia cảnh cho cá nhân người nộp thuế) và mức thuế thu nhập hiện hành theo mức thuế suất chung là 28% tính trên tổng thu nhập, thì mức độ biến động tiền thuế thu nhập khi chuyển từ tính thuế theo Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp sang tính thuế theo dự thảo Luật Thuế TNCN được xác định như sau:

Như vậy, những hộ có qui mô kinh doanh càng lớn, thu nhập càng cao thì khi chuyển từ việc áp dụng thuế thu nhập doanh nghiệp sang áp dụng Luật

### BIẾN ĐỘNG THUẾ THU NHẬP CỦA HỘ KINH DOANH CÁ THỂ THEO QUY MÔ

Đơn vị tính: Triệu đồng

Thu nhập /năm	Tiền thuế phải nộp theo dự thảo Luật Thuế TNCN	Tiền thuế phải nộp theo Luật Thuế TNDN (28%)	Tiền thuế thu nhập giảm	Mức thuế suất giảm tính trên tổng thu nhập
Dưới 48	0%	Từ 0 đến 13,44	Từ 0 đến 13,44	28%
Từ trên 48 đến 108	Từ 0 đến 3	Từ 13,44 đến 30,24	Từ 13,44 đến 27,24	Từ 28% đến 25,2%
Từ trên 108 đến 168	Từ 3 đến 9	Từ 30,24 đến 47,04	Từ 27,24 đến 38,04	Từ 25,2% đến 22,64%
Từ trên 168 đến 264	Từ 9 đến 23,4	Từ 47,04 đến 73,92	Từ 38,04 đến 50,52	Từ 22,64% đến 19,14%
Từ trên 264 đến 432	Từ 23,4 đến 57	Từ 73,92 đến 120,96	Từ 50,52 đến 63,96	Từ 19,14% đến 14,81%
Từ trên 432 đến 672	Từ 57 đến 117	Từ 120,96 đến 188,16	Từ 63,96 đến 71,16	Từ 14,81% đến 10,59%

Thuế TNCN mức độ giảm thuế sẽ càng yếu.

Riêng đối với thu nhập từ sản xuất nông nghiệp, trồng rừng của hộ nông dân theo qui định của Luật thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành là thu nhập không chịu thuế. Trường hợp hộ gia đình cá nhân nông dân có thu nhập cao sẽ phải nộp thuế thu nhập doanh nghiệp (theo Nghị định số 24/2007/NĐ-CP ngày 14/02/2007 của Chính phủ). Tuy nhiên, cho đến nay vẫn chưa qui định cụ thể về việc thu thuế đối với đối tượng này.

Trong khi, theo dự thảo Luật Thuế TNCN, thì thu nhập từ sản xuất nông nghiệp, trồng rừng ngoài hạn mức diện tích đất nông nghiệp được giao sẽ phải nộp thuế thu nhập. Như vậy, so với thời điểm hiện nay, các hộ nông dân có qui mô sản xuất lớn sẽ tăng thuế thu nhập phải nộp. Mức tăng thuế sẽ phụ thuộc vào qui mô sản xuất, kinh doanh của từng hộ.

#### **Kết luận:**

Thuế thu nhập doanh nghiệp và thuế thu nhập cá nhân mặc dù đều đánh vào thu nhập, nhưng do đối tượng nộp thuế khác nhau nên phương thức thu thuế, tính thuế, thuế suất, chế độ miễn giảm... rất khác nhau.

Vì thế, việc chuyển thu nhập

từ sản xuất, kinh doanh của cá nhân và hộ kinh doanh từ việc áp dụng thuế thu nhập doanh nghiệp sang áp dụng thuế thu nhập cá nhân sẽ có tác động lớn đến số thuế phải nộp. Hầu hết các hộ kinh doanh sẽ giảm thuế thu nhập phải nộp nhưng mức giảm sẽ có thể rất khác nhau giữa các hộ kinh doanh.

Từ thay đổi trên có thể dẫn đến việc một số người kinh doanh sẽ lựa chọn phương án đăng ký kinh doanh dưới hình thức hộ kinh doanh cá thể thay vì thành lập doanh nghiệp để giảm số thuế thu nhập phải nộp. Tuy nhiên, khi kinh doanh ở những lĩnh vực ưu đãi đầu tư và địa bàn khó khăn qui định tại Nghị định số 108/2006/NĐ-CP, doanh nghiệp hạch toán kinh tế độc lập sẽ được hưởng rất nhiều ưu đãi về thuế suất cũng như chế độ miễn, giảm thuế trong khi đó các hộ kinh doanh không được hưởng các ưu đãi này. Khi đó, lựa chọn phương án thành lập doanh nghiệp và chịu thuế theo Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp có thể sẽ làm cho thuế thu nhập phải nộp thấp đi.



